TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HS-ST.
Ngày: 28-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Thanh.

+ Ông Nguyễn Văn Ba.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Linh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai với hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, người đại diện hợp pháp cho bị hại; Điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện L gồm: Bị cáo, cán bộ chiến sỹ thuộc nơi giam giữ đối với vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2024/HSST-QĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn N; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh năm 1997 tại An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Họ và tên cha: Đặng Thanh V, sinh năm 1972; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba; Họ và tên vợ: Lương Cẩm T1 (không đăng ký kết hôn), sinh năm 1996 (bị hại), có 01 người con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2024 đến nay tại Nhà tạm giữ, Công an huyện L

- *Bị hại:* Chị Lương Cẩm T1, sinh năm 1996 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Quan Vũ H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp V, xã P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn N và Lương Cẩm T1 sinh năm 1996, ngụ ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau sống chung như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn và có một con chung. Vào lúc 01 giờ 50 phút ngày 25/10/2022 sau khi uống bia xong N điều khiển xe mô tô biển số 66NA – 001.44 chở chị T1 ngồi phía sau lưu thông hướng Quốc lộ E đi huyện T. Khi lưu thông đến Km 13+ 800 đường P thuộc ấp H xã A do không làm chủ tay lái nên xe do N điều khiển chạy leo lên lề phải va chạm vào cống thoát nước bằng bê tông đang thi công gây tai nạn. Hậu quả, chị Lương Cẩm T1 tử vong tại hiện trường, còn N bị thương được đưa đi cấp cứu (Các bút lục số 39- 40, 41-43, 49 - 50).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, đang thi công cống thoát nước. Mặt đường đất, gồ ghề, rộng 10,60m có biển báo nguy hiểm và căng dây cảnh báo.

Lấy mép đường bên phải hướng lưu thông Quốc lộ E đi T sát thành cống thoát nước đang thi công làm mép đường chuẩn.

Lấy trụ đèn số 08 ở bên trong mép đường chuẩn làm mốc cố định.

Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường còn để lại các dấu vết và vị trí phương tiện được ghi nhận như sau:

(1) Biển báo nguy hiểm: ghi nhận 01 biển báo nguy hiểm được gắn trên hàng rào (đi chậm, đường hẹp) được đặt trước đoạn cống thoát nước đang thi công theo hướng Quốc lộ E đi T ở lề đường bên phải, phía gác chân bên trái được gắn 02 đèn chớp cảnh báo (tự động phát sáng khi trời tối). Điểm gần nhất của biển cảnh báo cách hình chiếu vuông góc trục bánh trước của xe môtô là 127,00m.

(2) Trụ rào và dây an toàn 1: Sau tai nạn tại hiện trường ghi nhận trụ rào và dây an toàn 1 dài 103,70m. Đầu dây an toàn 1 được nối ở biển báo nguy hiểm (1), cuối dây nối với trụ rào. Cuối dây an toàn 1 cách đầu vết va chạm (3) là 8,4m, cách đầu trụ rào và dây an toàn 2 là 17,60m.

(3) Vết va chạm trên thành cống thoát nước: Sau tai nạn tại hiện trường ghi nhận vết va chạm trên thành cống thoát nước dài 0,40m. Điểm gần nhất của vết va chạm cách hình chiếu vuông góc của trục bánh trước xe mô tô là 13,60m, cách đầu trụ rào và dây an toàn (4) là 9,50m.

(4) Trụ rào và dây an toàn 2: Sau tai nạn, tại hiện trường ghi nhận trụ rào và dây an toàn 2 dài 11,20m. Đầu trụ rào và dây an toàn 2 cách điểm gần nhất của vết va chạm (3) là 9,50m. Cuối trụ rào và dây an toàn 2 được nối với trụ đèn số 08.

(5) Xe mô tô biển số 66NA-001.44: Sau tai nạn xe mô tô (5) bị lật ngửa. hai bánh hướng lên trời. Đầu xe hướng về Quốc lộ E, đuôi xe hướng về T. Hình chiếu vuông góc tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 0,40m. Hình chiếu vuông góc tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0,40m, cách đỉnh đầu nạn nhân là 4,40m; cách điểm mốc cố định là 5,40m.

(6) Nạn nhân: Sau tai nạn, nạn nhân nằm úp, hai tay hai chân duỗi. Đỉnh đầu hơi chếch về hướng T, hai chân hướng vào bên trong mép đường chuẩn. Trên thân người nạn nhân có cuốn 01 đoạn dây an toàn. Đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 0,50m. Điểm giữa hai chân nạn nhân cách mép đường chuẩn là 1,30m. Kết quả khám nghiệm phương tiện phù hợp với hiện trường và các dấu vết để lại trên hiện trường (Bút lục số 33 - 34)

Tại bản kết luận giám định số: 2131 ngày 29/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Dấu vết va chạm của xe mô tô biển số 66NA-001.44: dấu vết trượt xước, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe mô tô biển số 66NA-001.44 (tay lái, ốp đầu xe, cụm đèn chiếu sáng phía trước, cánh yếm, để chân trước) có chiều hướng từ trước về sau phù hợp va chạm với vật cản (cống thoát nước) bên phải đường P, hướng từ quốc lộ E đi T.

- Khi xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên, xe mô tô biển số 66NA-001.44 có trạng thái chuyển động trên đường P, hướng từ Quốc lộ E đi T và không va chạm với phương tiện, vật nào khác. (Bút lục số 39 - 40)

Tại bản kết luận giám định số 2252 ngày 08/11/2022 của Phòng Kỷ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ kết luận:

Nguyên nhân tử vong của Lương Cẩm T1:

Dấu hiệu chính: Rách da vùng trán; xây sát rách da vùng sườn – bụng và hông; xây sát da vùng cánh tay, xây sát rách da vùng chân, gãy hở xương đùi phải. Giải phẫu thấy dập tụ máu dưới da đầu; dập rách tụ máu cơ thành bụng, trong ổ bụng có máu loãng, vỡ rạn thuỳ gan phải, dập rách động – tĩnh mạch chậu phải, gãy khung xương chậu bên phải

Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương, chấn thương bụng – hố chậu hở vỡ gan, dập – rách động – tĩnh mạch chậu bên phải, gãy khung xương chậu/gãy hở xương đùi.

- Xét nghiệm: mẫu máu tán huyết không ra kết quả nồng độ cồn trong máu. (Bút lục số 25).

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Đặng Văn N: Tại Phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh của Đặng Văn N tại bệnh viện Đ1 vào lúc 09 giờ 03 phút ngày 25/10/2022 là 90.7mg/100ml (Bút lục số 80).

Vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 (một) 01 xe mô tô biển số 66NA-001.44.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 66NA-001.44, nhãn hiệu ESPERO, màu vàng đen, do ông Trần Văn Đ, sinh năm 1964, ngụ ấp P, xã P, huyện T, Đồng Tháp là chủ sở hữu, sau đó ông Đ bán giấy tay cho 01 thanh niên không rõ nhân thân lai lịch, N đã mua xe mô tô trên của người nam thanh niên không có giấy đăng ký xe và không làm giấy tờ mua bán nên chưa xác định nguồn gốc chủ sở hữu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại Lương Cẩm T1 không yêu cầu bồi thường và có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo tự nguyện giao cho đại diện hợp pháp bị hại 5.000.000 đồng để trả tiền mai tang cho bị hại và người trực tiếp nuôi con chung của bị cáo và bị hại.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Đặng Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ vụ tai nạn giao thông, dấu vết các phương tiện liên quan, các kết luận giám định cùng các tài liệu đã thu thập đúng trình tự pháp luật có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSLT ngày 02/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Đặng Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn N mức án 3 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét do không yêu cầu.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 66NA-001.44, nhãn hiệu ESPERO, màu vàng đen chưa xác định nguồn gốc chủ sở hữu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn N đã khai nhận: Ngày 24/10/2022, bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 66NA – 001.44 chở bị hại T1 (vợ nhưng chưa đăng ký kết hôn) đi từ tỉnh Long An đến nhà trọ của mẹ vợ (mẹ chị T1) sống tại thành phố B- Đồng Nai để thăm mẹ vợ. Sau đó, N chở chị T1 đến nhà trọ của bạn cũng ở thành phố B chơi và có tổ chức nhậu, tại đây N và chị T1 có uống bia Sài gòn đỏ cùng bạn. Đến khoảng 01 giờ 50 phút ngày 25/10/2022, sau khi uống bia xong N điều khiển xe mô tô biển số 66NA – 001.44 chở chị T1 ngồi phía sau trở về phòng trọ của mẹ vợ thì gây tai nạn. Hậu quả, chị Lương Cẩm T1 tử vong tại hiện trường, còn N bị thương được đưa đi cấp cứu như phần tóm tắt nội dung vụ án đã nêu trên.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ vụ tai nạn giao thông, dấu vết các phương tiện liên quan, Phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh nồng độ cồn trong máu của Đặng Văn N tại bệnh viện Đ1 vào lúc 09 giờ 03 phút ngày 25/10/2022 là 90.7mg/100ml, cùng các tài liệu đã thu thập được tại hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo N đã vi phạm khoản 8, Điều 23, Điều 8 của Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết 01người, khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, hành vi của Đặng Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý nhưng gây hậu quả rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hộivề trật tự an toàn giao thông công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất mát về tình cảm đối với gia đình nạn nhân. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mức độ, hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt; giữa bị cáo với bị hại có quan hệ vợ, chồng và có con chung sinh năm 2022; sau tai nạn bị cáo cũng là người gánh chịu hậu quả nghiêm trọng về tinh thần, bản thân bị cáo cũng bị thương tích nặng phải điều trị; bị cáo thuộc gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; sau tai nạn, bị cáo cũng đã khắc phục hậu quả phụ chi phí mai táng cho bị hại T1 và phải trực tiếp nuôi con nhỏ, được đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận và

có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện nuôi con; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hoàn cảnh gia đình bị cáo như đã nêu trên. Xét bị cáo đã bị tạm giam kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2024 đến nay, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà xem xét áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù dưới mức khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện nuôi con nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn P và Công ty trách nhiệm hữu hạn T3 là đơn vị đang thi công xây dựng hệ thống cống thoát nước đoạn từ KM 12-900 đến K đường P, trong quá trình thi công đã thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 66NA-001.44, nhãn hiệu ESPERO, màu vàng đen chưa xác định nguồn gốc chủ sở hữu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 8, Điều 23 Luật giao thông đường bộ.

Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo **Đặng Văn N** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1/ Xử phạt bị cáo **Đặng Văn N** 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn N về Ủy ban nhân dân xã P, thị xã T, tỉnh An Giang nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2/ Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 66NA-001.44, nhãn hiệu ESPERO, màu vàng đen chưa xác định rõ nguồn gốc chủ sở hữu Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4/ Về án phí: Bị cáo Đặng Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại bà Quan Vũ H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo (1); Đd bị hại (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THAHS, Văn phòng (6).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hà